ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NHỊ CHIỂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 93/QĐ-UBND	*Nhị Chiểu, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường Nhị Chiểu

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NHỊ CHIỂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 431/2024/QH15, ngày 16/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Căn cứ Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị

định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định quyết toán vốn đầu tư dự án; Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở; Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Thông tư số 01/2010/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tổ chức và hoạt động của tổ chức sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 60/2025/TT-BNNMT ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện công tác khuyến nông cấp tỉnh, cấp xã;

Căn cứ Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Kế hoạch số 310/KH-UBND ngày 24/11/2025 của UBND thành phố về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn thành phố;

Quyết định số 240/2025/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND thành phố về Quy định một số nội dung về quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số

16/2026/QĐ-UBND ngày 16/3/2026 của UBND thành phố quy định quản lý công viên, cây xanh, mặt nước;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nhị Chiểu về việc đổi tên Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền thông phường Nhị Chiểu thành Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phường Nhị Chiểu; Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nhị Chiểu về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm sự nghiệp công phường Nhị Chiểu; Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nhị Chiểu về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ về quản lý dự án,giải phóng mặt bằng,phát triển quỹ đất đối với trung tâm dịch vụ công phường Nhị Chiểu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí:

- Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phường Nhị Chiểu (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân phường Nhị Chiểu; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân phường Nhị Chiểu, chịu sự kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức liên quan theo quy định của pháp luật.

- Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định.

2. Chức năng:

a) Trung tâm có chức năng phục vụ công tác quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân phường về lĩnh vực: Văn hóa, thông tin; phát thanh và truyền hình; thể dục, thể thao; tổ chức hoạt động thiếu nhi; hoạt động du lịch; hoạt động bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa của di tích lịch sử; khuyến nông thuộc phạm vi quản lý được Ủy ban nhân dân phường giao.

b) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương.

c) Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức làm công tác văn hóa, thông tin, truyền thanh, truyền hình, thể dục, thể thao, thiếu nhi, du lịch và các công tác khác theo chức năng của Trung tâm.

d) Tổ chức, cung ứng dịch vụ công; đáp ứng nhu cầu hoạt động thiết yếu, cơ bản của người dân trên địa bàn phường.

e) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định tại Chương II Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao

a) Căn cứ chương trình phát triển Kinh tế - Xã hội hàng năm của phường để xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b) Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tuyên truyền, cổ động, đọc sách báo, giải trí, chiếu phim, câu lạc bộ, nhóm sở thích, lớp năng khiếu nghệ thuật.

c) Tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao; hướng dẫn ký thuật, phương pháp và điều kiện tập luyện cho các tổ chức và cá nhân; tổ chức các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn, thi đấu và hướng dẫn phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao ở cơ sở; phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; sưu tầm, bảo tồn và hướng dẫn các loại hình nghệ thuật dân gian, các môn thể thao truyền thống.

d) Tổ chức các hoạt động tác nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ, các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch và các hoạt động dịch vụ khác đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của tổ chức sự nghiệp; thực hiện công tác xúc tiến du lịch của địa phương; hợp tác, giao lưu, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ và các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch với các đơn vị, tổ chức trong và ngoài phường.

2. Lĩnh vực Thông tin cơ sở

a) Sản xuất tin, bài, ảnh, video clip, đồ họa thông tin và các hình thức phù hợp khác để cung cấp, phổ biến thông tin thiết yếu đến người dân trên đa phương tiện, đa nền tảng theo quy định của pháp luật.

b) Cộng tác, phối hợp sản xuất tin, bài, ảnh, video clip, chương trình phát thanh, chương trình truyền hình để đăng, phát trên báo, đài của thành phố và Trung ương theo quy định của pháp luật.

c) Vận hành hoạt động bản tin công cộng của phường theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân phường.

d) Thực hiện cung cấp thông tin trên hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở của thành phố theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

e) Quản lý, vận hành các trang thiết bị kỹ thuật được trang bị đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

3. Lĩnh vực Khuyến nông

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, phát triển cộng đồng, du lịch nông thôn, sản phẩm OCOP nhằm cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, bảo vệ môi trường tại địa phương để trình Ủy ban nhân dân phường phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

b) Định hướng hoạt động khuyến nông cộng đồng, cộng tác viên khuyến nông, khuyến nông doanh nghiệp và hoạt động khuyến nông của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường.

c) Tổ chức, điều hành các hoạt động của đội ngũ cộng tác viên khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng để hỗ trợ người dân trên địa bàn phường phát triển sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị văn minh và phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

d) Thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tiến bộ khoa học, công nghệ, nhu cầu thị trường, mô hình, điển hình tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp.

đ) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo, dạy nghề cho nông dân; thúc đẩy hình thành các nhóm nông dân khởi nghiệp, nông dân chuyên nghiệp, đổi mới sáng tạo trong sản xuất kinh doanh nông nghiệp; nhân rộng, lan toả các mô hình nông dân sản xuất giỏi, nông dân làm kinh tế giỏi, nông dân dạy nông dân.

e) Xây dựng các mô hình trình diễn chuyển giao công nghệ và tư vấn, dịch vụ về sản xuất, bảo quản, chế biến, xúc tiến thị trường, tiêu thụ sản phẩm, hình thành các vùng nguyên liệu sản xuất tập trung đạt chuẩn;

g) Theo dõi diễn biến tình hình thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, tham gia các nhiệm vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường tại địa phương;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân phường.

4. Lĩnh vực Quản lý dự án đầu tư xây dựng, phát triển quỹ đất, giải phóng mặt bằng.

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất tại địa phương theo quy định của Luật đất đai năm 2024, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai, gồm:

+ Quản lý quỹ đất quy định tại khoản 1 Điều 113 Luật Đất đai.

+ Lập và thực hiện dự án tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

+ Lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; lập dự án tạo quỹ đất để giao đất thực hiện chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng bảng giá đất; xác định giá đất cụ thể theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ đất tái định cư để phục vụ Nhà nước thu hồi đất và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

+ Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

+ Lập danh mục và tổ chức cho thuê ngắn hạn các khu đất, thửa đất được giao quản lý nhưng chưa có quyết định giao đất, cho thuê đất.

+ Thực hiện các dịch vụ trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các dịch vụ khác trong lĩnh vực quản lý đất đai.

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng và các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực xây dựng, gồm:

+ Lập dự án; tổ chức thực hiện dự án; thực hiện các nhiệm vụ kết thúc dự án đầu tư xây dựng.

+ Tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng theo các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 66 Luật Xây dựng năm 2014 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

+ Thực hiện tư vấn quản lý dự án cho các dự án khác hoặc thực hiện một số công việc tư vấn trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện năng lực theo quy định khi thực hiện công việc tư vấn.

- Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Ký hợp đồng thuê các tổ chức, cá nhân làm tư vấn hoặc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

- Lập kế hoạch dự án ,quản lý về phạm vi, kế hoạch công việc; khối lượng công việc; chất lượng xây dựng; tiến độ thực hiện; chi phí đầu tư xây dựng; an toàn trong thi công xây dựng; bảo vệ môi trường trong xây dựng; kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng, quản lý tài chính và giải ngân, hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình, giám sát, đánh giá và báo cáo, thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu; thẩm định

phê duyệt trong lựa chọn nhà thầu; quản lý hệ thống thông tin công trình và các nội dung cần thiết khác được thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Bàn giao công trình cho cơ quan, đơn vị quản lý vận hành, khai thác sử dụng; trường hợp cần thiết được người quyết định đầu tư giao thì trực tiếp quản lý vận hành, khai thác sử dụng công trình.

5. Lĩnh vực khác

f) Tham gia các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan cấp trên tổ chức; tổ chức hoạt động thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

g) Quản lý, sử dụng viên chức, người lao động; tài sản, ngân sách và nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp; thực hiện chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên và của phường. Tham gia các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ do cơ quan cấp trên tổ chức. Tổ chức hoạt động thi đua khen thưởng theo quy định của pháp luật.

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

b) Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được Giám đốc phân công; thay mặt Giám đốc điều hành công việc của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công khi được ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

c) Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm được xác định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số lượng người làm việc được cơ quan có thẩm quyền giao.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường căn cứ quy định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân phường, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

3. Trường hợp các quy định dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các quy định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế tương ứng.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2026.

2. Quyết định này thay thế cho các Quyết định: Số 108/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nhị Chiểu về việc quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường để cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trên địa bàn phường; Số 186/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Nhị Chiểu về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ về quản lý dự án, giải phóng mặt bằng, phát triển quỹ đất đối với Trung tâm dịch vụ công phường.

Điều 6. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường; Trưởng các phòng: Văn hóa - Xã hội; Kinh tế; Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG NHỊ CHIỂU T.P HỒ CHÍ MINH

Lãnh Duy Tiến